

CƠ SỞ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA CỦA GIA ĐÌNH MỚI

HỒNG VŨ

I - Đặt vấn đề gia đình từ cơ sở kinh tế của nó.

1. Chúng ta quan tâm đến gia đình và muốn có một kiểu gia đình đẹp nhất. Chúng ta muốn sống trong tình thương yêu đầm thắm giữa vợ chồng cùng cha mẹ, con cái, anh chị em.

Chúng ta muốn gia đình phải biểu hiện những quan hệ trong sáng nhất giữa người với người; Gia đình phải là nơi rèn luyện trí tuệ, đạo đức, tài năng và những phẩm chất tinh thần cao quý nhất; Gia đình phải đem lại hạnh phúc chân chính cho chúng ta trong cuộc sống hàng ngày.

Nhân loại đã từng bao đời mong ước như chúng ta mong ước. Nhưng suốt trong lịch sử đau thương của mình, nhân loại chưa từng bao giờ biết đến một kiểu gia đình hoàn chỉnh, một kiểu gia đình tốt đẹp, như chúng ta mong muốn ngày nay.

Trong xã hội có áp bức giai cấp, sự bóc lột và xỉ nhục con người không chỉ diễn ra giữa giai cấp và giai cấp mà còn đi vào trong nội bộ của gia đình. Gia đình đã ít thoả mãn ước vọng về hạnh phúc và tình yêu của con người, mà chỉ thường gây ra đau thương, tủi cực, chỉ thường hạ thấp và trói buộc con người.

Sự bế tắc của nhân loại trước vấn đề gia đình, chính là sự bế tắc của lịch sử và của nhận thức khi con người chưa nhận ra nguồn gốc và bản chất của gia đình, chưa đặt vấn đề gia đình từ cơ sở kinh tế của nó.

Gia đình bao giờ cũng là sản phẩm của một hình thái kinh tế xã hội, bao giờ cũng gắn liền với một cơ sở kinh tế. Đúng như

đồng chí Lê Duẩn đã nói: “Các điều kiện kinh tế - xã hội trong một giai đoạn nhất định của sự phát triển lịch sử là nhân tố quyết định tính chất và kết cấu của gia đình”¹.

Không phát hiện ra nhân tố quyết định ấy, nhân loại suốt bao đời đã quanh quẩn trong những lời bàn cãi suông về tổ chức của gia đình, về quan hệ đạo đức giữa con người, chồng vợ, anh em...

2. Thế nào là những mẫu mực đẹp nhất trong quan hệ gia đình? Trước đây đầy những sự bất công trong gia đình: chế độ đa thê, tệ cưỡng bức hôn nhân, sự khinh rẻ phụ nữ...., nhiều lúc người ta đã tìm lời giải đáp từ trong thiên nhiên, đã mơ ước đời sống vợ chồng ở một số động vật, đã ca ngợi tính chung thủy ở loài chim và loài sâu.

“Kìa loài sâu đôi đầu cùng cánh,

Nọ loài kia cất cánh cùng bay!”

Ăng-ghe-n đã từng phê phán quan điểm ngây thơ ấy về lý tưởng gia đình. Ông viết: “những ví dụ về tình trạng một vợ, một chồng bền vững mà người ta thấy ở loài chim không chứng minh được gì cả, đối với con người, vì con người không phải từ loài chim mà ra”². Ăng-ghe-n chế diễu: “nếu tình trạng một vợ, một chồng triệt để là đỉnh cao của đức hạnh thì giải quán quân ấy phải thuộc về loài sán”³. Theo Ăng-ghe-n hình thức và tính chất gia đình không phải là cố định. Trong lịch sử đã tồn tại rất nhiều kiểu hôn nhân và gia đình. Có kiểu quần hôn thời kỳ mông muội: quan hệ giữa những người chồng chung và những người vợ chung. Có kiểu gia đình một vợ nhiều chồng và kiểu gia đình một chồng nhiều vợ; Chế độ một vợ, một chồng ở giai cấp tư sản chỉ là sự che đậy bề ngoài của tình trạng mãi dâm và ngoại tình bừa bãi. Chế độ một vợ, một chồng thực sự dựa trên cơ sở của tình yêu chỉ có thể tìm thấy trong nhân dân lao động và chỉ trở thành hoàn chỉnh và phổ biến dưới chế độ xã hội chủ nghĩa mà thôi.

¹ Lê Duẩn: *Vai trò và nhiệm vụ của phụ nữ Việt Nam trong giai đoạn mới của cách mạng*. Nxb Sự thật. Hà Nội 1974, tr.23.

^{2, 3} Ăng-ghe-n: *Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của Nhà nước*. Nxb Sự thật. Hà Nội 1972, tr.49.

“Gia đình là một sản phẩm xã hội và đã phát triển cùng với sự phát triển xã hội”⁴. Không thể thoát ly cơ sở kinh tế của xã hội mà ước mơ một kiểu gia đình lý tưởng. Phải luôn luôn xuất phát từ các điều kiện kinh tế xã hội mà suy nghĩ về tính chất và kết cấu của gia đình.

3. Gia đình cũ là kiến trúc thượng tầng, được hình thành trên cơ sở của nền chiếm hữu tư nhân. Gia đình cũ vì thế đã phục vụ cho chế độ thống trị của giai cấp bóc lột và gây ra biết bao bi kịch trong cuộc sống. Bao nhiêu tình duyên chân chính đã bị phá vỡ để thay thế bằng những hôn nhân cưỡng bức, đầy uất hận và đau thương... Bao nhiêu xung đột đẫm máu và nước mắt đã diễn ra giữa vợ cả và vợ hai, giữa mẹ chồng và con dâu, giữa con chồng và dì ghẻ.... Bao nhiêu hành động đánh đập, đầy đoạ vợ con đã biểu thị thái độ vô nhân cách của người gia trưởng.

Trong cái địa ngục gia đình đầy rẫy những nguyên tắc tàn bạo ấy, khốn khổ nhất là người phụ nữ. Đúng như đồng chí Lê Duẩn đã nói: “Những nguyên tắc tàn nhẫn ấy đã từng đầy đoạ người đàn bà trong cảnh đau khổ và tủi nhục, không sao kể hết”⁵.

Trong hoàn cảnh tuyệt vọng ấy có người đã bỏ nhà ra đi, có người đã dậm đầu xuống giếng tự tử, có người đã cắt tóc đi tu... Tình trạng đó càng nói lên sự bất lực của con người đã không tìm thấy nguồn gốc và cơ sở của những khốn khổ gia đình. Muốn phá vỡ cái khung cảnh tù ngục ấy của gia đình trước hết phải phá vỡ cái cơ sở kinh tế xã hội đã đẻ ra nó. Và gia đình mới, gia đình xã hội chủ nghĩa chỉ có thể xây dựng được trên một *cơ sở hoàn toàn mới, cơ sở xã hội chủ nghĩa*.

II- Cơ sở mới của gia đình và những đặc điểm của gia đình mới.

1. Đồng chí Lê Duẩn đã nói: “Gia đình trong các xã hội bóc lột lấy lợi ích tư hữu làm cơ sở. Từ đấy đẻ ra các nguyên tắc “phu xướng

⁴ Ăng-ghen: *Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của Nhà nước*, Nxb Sự thật, Hà Nội 1972, tr.49.

⁵ Lê Duẩn: *như trên*, tr.23.

phụ tụy” trong gia đình phong kiến, nguyên tắc “tiền trao cháo múc” trong hôn nhân tư sản”⁶.

Gia đình phong kiến được xây dựng trên cơ sở chiếm hữu tư nhân về ruộng đất và bóc lột nông dân bằng địa tô. Người chủ trong gia đình phong kiến là người nắm giữ toàn bộ ruộng đất và tài sản của gia đình, từ đó họ đã có một uy quyền tuyệt đối đối với vợ con. Họ coi vợ cả và vợ lẽ của họ như những người nô lệ. Pháp luật phong kiến cho phép họ đánh đập vợ và đuổi vợ ra khỏi nhà khi vợ tàn tật hoặc không có con; Toàn quyền chi phối mọi của cải trong gia đình, họ đã dựa vào đó mà nô dịch con cái, ép buộc con cái phải tuyệt đối phục tùng. Họ độc đoán trong việc dựng vợ gả chồng, và quy định mọi cách thức làm ăn cho con cái. Người chủ phong kiến trong gia đình đã hành động với uy quyền tuyệt đối giống như một người chúa phong kiến ngoài xã hội.

Từ trên cơ sở kinh tế xã hội phong kiến, nhà nước cùng với tôn giáo và đạo đức đã ra sức củng cố nếp sống phong kiến ấy trong gia đình. Những người đàn bà goá ở vậy nuôi con được nhà vua khen là “Tiết hạnh khả phong”. Những người chết theo chồng hoặc tự tử khi bị hãm hiếp thì được lập miếu thờ, coi là liệt nữ. Những người con gái cam chịu sự ép buộc của cha mẹ để lấy người mình không yêu thì được khen là người đức hạnh “cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy”.

Những quy tắc tàn bạo ấy trong nếp sống gia đình phong kiến cũng thâm nhập vào gia đình của nhân dân lao động và phá hoại những quan hệ lành mạnh của những gia đình này. Muốn giải phóng cho mọi gia đình khỏi sự nô dịch ấy trước hết phải xoá bỏ chế độ chiếm hữu ruộng đất của phong kiến, tạo ra một cơ sở mới cho gia đình.

Giai cấp tư sản đã xoá bỏ lễ giáo phong kiến, thay thế quan hệ phong kiến bằng quan hệ tư sản tàn bạo và lạnh lùng. Giai cấp tư sản tuyên bố tự do hôn nhân và bảo vệ chế độ một vợ một chồng, nhưng thực tế thì điều này không có ở giai cấp tư sản. Ăng-ghen đã phân tích: “cha mẹ tìm cho đứa con trai tư sản của mình một

⁶ Lê Duẩn: *như trên*, tr. 23.

người vợ thích đáng và dĩ nhiên kết quả của việc đó là làm cho cái mâu thuẫn chứa đựng trong chế độ một vợ, một chồng phát triển đầy đủ nhất: về phía chồng thì tạp hôn bừa bãi, về phía vợ thì ngoại tình lu bù”⁷.

Theo Ăng-ghen thì thực tế không có tự do kết hôn ở giai cấp tư sản. Theo luật pháp ở nước Pháp thì những con cái muốn kết hôn đều phải được cha mẹ ưng thuận. Còn theo luật pháp ở nước Anh thì sự ưng thuận của cha mẹ không phải là một điều kiện bắt buộc, nhưng cha mẹ lại có thể tùy ý truất quyền thừa kế của con cái, nếu như con cái trái ý mình.

Trong gia đình tư sản không có sự bình đẳng giữa vợ và chồng. Ăng-ghen viết: “Trong gia đình người chồng là nhà tư sản người vợ đóng vai trò của giai cấp vô sản. Người vợ trở thành người đầy tớ chính và bị gạt ra khỏi việc tham gia sản xuất xã hội”⁸.

Muốn xoá bỏ sự bất công ấy trong nếp sống của gia đình tư sản trước hết phải xoá bỏ cái cơ sở kinh tế đã tạo ra nó nghĩa là phải xoá bỏ chế độ bóc lột tư sản chủ nghĩa, phải làm cho toàn bộ nữ giới trở lại tham gia sản xuất xã hội và từ đó xác lập sự bình đẳng xã hội thật sự giữa vợ và chồng.

2. Chế độ ta đã xoá bỏ áp bức bóc lột trong toàn bộ xã hội và từ đó xoá bỏ áp bức bóc lột trong mỗi gia đình. Cuộc cách mạng trong mỗi gia đình tiếp tục cuộc cách mạng rộng lớn ngoài xã hội. Trước đây một gia đình là một đơn vị kinh tế quyết định mọi điều kiện sinh sống của mỗi thành viên. Ngày nay, cơ sở chủ yếu của cuộc sống gia đình không nằm trong nội bộ gia đình và đặt ở ngoài xã hội. Ngày nay, chế độ chiếm hữu công cộng của tập thể và của toàn dân đã thay thế cho chế độ chiếm hữu tư nhân của mỗi gia đình.

Ngày xưa, muốn đời sống được ấm no mọi người phải chăm lo vun vén cho tài sản riêng của gia đình. Ngày nay, toàn bộ đời

⁷ Ăng-ghen: *Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước*, Nxb Sự thật, Hà Nội 1971, tr.111.

⁸ Ăng-ghen: *như trên*, tr.117, 118.

sống của gia đình, sự phát triển của mỗi cá nhân đều phải dựa vào của cải chung của cả xã hội mà mọi người có nghĩa vụ đóng góp bằng lao động của mình.

Sự thay đổi căn bản về cơ sở kinh tế như thế đã làm đảo lộn tính chất và kết cấu của gia đình, tạo điều kiện cho việc hình thành những quan hệ hoàn toàn mới giữa vợ chồng, giữa cha mẹ và con cái, và giữa anh chị em...

Gia đình mới đã xoá bỏ sự ràng buộc về kinh tế, xoá bỏ uy quyền kinh tế của người gia trưởng phong kiến và tư sản, khắc phục những sự hạn chế của gia đình sản xuất nhỏ.

Gia đình mới chấm dứt những tính toán ích kỷ trong gia đình cũ. Trước đây, mỗi người chăm lo vun vén cho gia đình, dễ dàng đối lập gia đình mình với gia đình khác. Ngày nay, mỗi người trước hết chăm lo cho quyền lợi xã hội nghĩa là quyền lợi của mọi gia đình bởi quyền lợi của mọi gia đình là cơ sở của quyền lợi của mỗi gia đình.

Trước hết, trong gia đình phong kiến và tư sản mỗi người phải chăm lo cho lợi ích riêng tư và từ đó luôn luôn xảy ra những sự tranh chấp về ruộng đất và tài sản. Ngày nay, gia đình mới hướng mọi người vào lợi ích chung tìm nguồn sinh sống của mình ở chính lao động và sự đóng góp của mình đối với xã hội. Việc ấy xoá bỏ được thái độ ích kỷ ở mỗi người tạo ra sự hoà thuận, đoàn kết, thương yêu chân thành nhất trong nội bộ gia đình.

Gia đình mới là gia đình của những người lao động cùng có nghĩa vụ chung đối với Tổ quốc và nhân dân. Nó đã xoá bỏ sự bất bình đẳng nam nữ, tạo ra sự tôn trọng lẫn nhau giữa vợ chồng cha con, anh em... Là người làm chủ tập thể trong đời sống xã hội và cả trong đời sống gia đình, mọi người cùng nhau bàn bạc những công việc chung, cùng lo lắng tới nghĩa vụ đối với xã hội cũng như quan tâm đến sự tiến bộ của mỗi người trong gia đình.

Thoát khỏi sự nô dịch về kinh tế, gia đình mới đem lại sự trong sáng trong quan hệ tình cảm giữa các thành viên, thực hiện những chức năng cao quý của nó và tạo ra cuộc sống hạnh phúc.

Cho mỗi người. Đồng chí Lê Duẩn đã nói về ý nghĩa to lớn ấy của gia đình: “không còn là một đơn vị kinh tế như trong xã hội sản xuất nhỏ, cá thể trước đây nữa, gia đình dưới chế độ mới ngày nay là một lĩnh vực biểu hiện rất quan trọng của những quan hệ tình cảm, đạo đức xã hội chủ nghĩa và thực hiện những chức năng không thể thiếu được đối với đời sống và sự phát triển của xã hội mới”⁹.

III- Bảo vệ cơ sở mới của gia đình và đấu tranh chống mọi tàn dư của cơ sở cũ.

1. Những biểu hiện tốt đẹp nhất của gia đình mới bắt nguồn từ cơ sở xã hội chủ nghĩa của gia đình, trước hết là từ cơ sở kinh tế của nó, từ quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa.

Củng cố cơ sở mới của gia đình chính là toàn tâm, toàn ý chăm lo tới sự phát triển chung của toàn xã hội, thiết tha với lợi ích tập thể của hợp tác xã, đẩy mạnh năng suất lao động của xí nghiệp, của cơ quan.

Phong trào lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm trong toàn xã hội ta ngày nay không chỉ phục vụ cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, thực hiện nhiệm vụ cách mạng chung mà còn trực tiếp củng cố cơ sở của mọi gia đình. Mỗi giọt mồ hôi ngày nay nhỏ xuống ngoài đồng ruộng và trong xí nghiệp chính là chuẩn bị những bông hoa hạnh phúc của mỗi gia đình cũng như của toàn xã hội. Vì đời sống ấm no của gia đình, vì tương lai của con cháu, mỗi người chúng ta tôn trọng và bảo vệ tài sản công cộng, coi như tài sản quý báu nhất của chính bản thân mình. *Lợi ích riêng* là lợi ích cá nhân mình và gia đình, chỉ có thể thực hiện trên cơ sở *lợi ích chung*; lợi ích tập thể và lợi ích xã hội.

2. Quan tâm tới gia đình, mong mỏi cho hạnh phúc của vợ chồng, tương lai của con cái mà không tích cực củng cố và bảo vệ lợi ích tập thể và lợi ích xã hội thì có nghĩa là xoá bỏ chính cơ sở của gia đình, không khác gì trồng cây mà lại đi chặt gốc vậy.

⁹ Lê Duẩn. *như trên*, tr.24.

Với nền sản xuất nhỏ và đầu óc tư hữu, với thói quen “của người bò tát, của nhà lạt buộc”, nhiều người đặt lợi ích riêng tư của gia đình lên trên lợi ích tập thể. Cái gì của hợp tác thì thờ ơ, cái gì của riêng nhà mình thì vơ vét. Ruộng của hợp tác để úng, trâu của hợp tác để gầy, kho của hợp tác để hư hỏng, tài sản của hợp tác để hao hụt: thái độ vẫn dửng dưng như “cha chung không ai khóc”. Ngược lại, con gà trong chuồng, con cá dưới ao, quả mít ngoài vườn, ai đụng tới của riêng thì như chạm tới máu thịt của mình vậy. Đó là thái độ của những người đã không thấy cơ sở mới của gia đình là nền chiếm hữu tập thể mà lại đi xây đắp cho cơ sở cũ của gia đình là nền chiếm hữu tư nhân.

Tệ hơn nữa lại còn có những người làm ăn không chính đáng lãng phí thời giờ, phá hoại tài sản công cộng, biến của công thành của tư, tìm mọi cách đục khoét tập thể và Nhà nước. Với những tiền của ăn cắp ấy họ đã đem về xây dựng đời sống gia đình. Họ sắm sửa đồ đạc, xây dựng nhà cửa, may mặc cho vợ con, ăn uống lu bù, xa hoa hưởng lạc. Những người ấy đã quan tâm tới gia đình họ nhưng thực tế đã phá hoại cơ sở mới và khôi phục cơ sở cũ của gia đình. Họ duy trì nếp sống hủ bại của gia đình là bóc lột và ăn bám.

Làm gì có hạnh phúc chân chính trong những gia đình ấy. Một người chồng đã có dã tâm làm hại xã hội, làm hại tập thể, lại có thể giữ được lòng yêu thương chân thành, mối tình chung thủy với vợ mình hay sao? Những đứa con được giáo dục bởi lối làm ăn bất lương ấy, được nuôi dưỡng bằng những mảnh khoé xảo quyệt của bố mẹ chúng, lại có thể trở thành những người con tốt trong gia đình hay sao? Cái của phi nghĩa mà họ kiếm được đâu có lâu bền. Nó chỉ nhất thời nâng cao đời sống vật chất của họ nhưng lại đục khoét cơ sở của gia đình, nuôi dưỡng những tư tưởng xấu xa, và huỷ hoại ngay những tình cảm lành mạnh nhất của gia đình.

3. Quan tâm đến gia đình trước hết là quét sạch những tàn dư xấu xa ấy của gia đình cũ, là đặt gia đình mới trên cơ sở kinh tế và chính trị của chủ nghĩa xã hội. Quan tâm đến gia đình cũng có nghĩa là cha bảo con, vợ nhủ chồng, anh em thúc đẩy lẫn nhau thực hiện tốt mọi nghĩa vụ chiến đấu, lao động, học tập... Quan

tâm tới gia đình cũng là tổ chức cuộc sống gia đình cho thích ứng với những đòi hỏi của xã hội mới, chế độ mới.

Lợi ích và hạnh phúc gia đình gắn liền với lợi ích và hạnh phúc xã hội. Đúng như đồng chí Lê Duẩn đã phân tích: “Không thể có hạnh phúc gia đình nếu còn bóc lột giai cấp, nếu nhân dân còn đau khổ, nếu cả xã hội không có đầy đủ hạnh phúc. Chính vì vậy, trong cuộc chiến đấu quyết liệt để giải phóng dân tộc giải phóng giai cấp, người cách mạng, người công dân yêu nước biết đặt quyền lợi chung lên trên hết và trước hết. Vì quyền lợi chung, sẵn sàng hy sinh tất cả lợi ích riêng tư. Và toàn bộ ý nghĩa cuộc đấu tranh đầy hy sinh đó là gì? Là nhằm đi đến thực hiện một xã hội tự do, ấm no, hạnh phúc. Và một khi xã hội đã có hạnh phúc thì tự nhiên gia đình sẽ có hạnh phúc”¹⁰.

Chính từ quan điểm cơ bản này mà chúng ta phấn đấu cho một kiểu gia đình tốt đẹp nhất.

¹⁰ Lê Duẩn. *như trên*. tr. 25.